

Biểu số: 0901/BTNMT

Ban hành kèm theo Thông tư số

20/2018/TT-BTNMT, ngày 08/11/2018 của Bộ

Tài nguyên và Môi trường

**TỔNG SỐ ĐƠN, VỤ VIỆC
VỀ TRANH CHẤP, KHIẾU NẠI, TỔ CÁO**

Đơn vị báo cáo: Thanh tra Bộ

Đơn vị nhận báo cáo: Vụ Kế
hoạch - Tài chính

Ngày nhận báo cáo:

Năm.....

- Báo cáo 6 tháng: Ngày 20/6 năm báo cáo

- Báo cáo năm: Ngày 15/3 năm sau

Đơn vị tính: Đơn

S T T	Tỉnh/Thà nh phố	M ã s ố	Tổng số đơn nhận trong kỳ	Số đơn trùng ng , kh ôn g đủ đi ề u ki ện	Phân loại số đơn đã xử lý trong kỳ		Số đơn tổ n ch uy ển kỳ sau
					Tổ ng số	Trong đó:	

[illegible]

Cột 4: ghi tổng số đơn đã xử lý trong kỳ;

Cột 4 = Cột 5 + Cột 6 +...+ Cột 24

Cột 5: ghi số đơn về tranh chấp đất đai đã xử lý;

Cột 6: ghi số đơn về đòi lại đất cũ đã xử lý;

Cột 7 đến cột 16: ghi số đơn về khiếu nại đã xử lý phân theo các lĩnh vực đất đai (khiếu nại liên quan đến bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất; khiếu nại về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; khiếu nại khác), tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản địa chất, môi trường, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu, đo đạc và bản đồ, biển và hải đảo, lĩnh vực khác;

Cột 17 đến cột 24: ghi số đơn về tố cáo đã xử lý phân theo các lĩnh vực đất đai (khiếu nại liên quan đến bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất; khiếu nại về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; khiếu nại khác), tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản địa chất, môi trường, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu, đo đạc và bản đồ, biển và hải đảo, lĩnh vực khác;

Cột 25: ghi số đơn tồn chuyển kỳ sau.

3. Nguồn số liệu

- Chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Đơn thư gửi trực tiếp tới Văn phòng Bộ hay Phòng Tiếp dân và Xử lý đơn thư thuộc Thanh tra Bộ, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Báo cáo của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về công tác thanh tra, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến các lĩnh vực quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.